

Bài 8. SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

- Nắm được đặc điểm phát triển và phân bố một số cây trồng, vật nuôi chủ yếu và một số xu hướng trong phát triển sản xuất nông nghiệp hiện nay.
- Nắm vững sự phân bố sản xuất nông nghiệp, với sự hình thành các vùng sản xuất tập trung các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu.
- Có kỹ năng phân tích bảng số liệu, vẽ và phân tích biểu đồ.
- Rèn luyện kỹ năng phân tích sơ đồ ma trận (Bảng 8.3) về phân bố các cây công nghiệp chủ yếu theo các vùng.
- Biết đọc lược đồ nông nghiệp Việt Nam.

II – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý

Bài này có đưa ra một số dạng bảng thống kê và cả bảng ma trận có tính chất tổng kết (Bảng 8.3). GV cần biết dựa vào các bảng này để phát triển nội dung bài giảng, vừa rèn luyện kỹ năng phân tích cho HS, vừa có thể rút ngắn thời gian giảng giải. Cần kết hợp cho HS phân tích lược đồ nông nghiệp trong SGK.

Giáo viên nên dành thời gian cho phần I nhiều hơn cho phần II, nhưng cần có sự cân đối ở mức cần thiết.

III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ nông nghiệp Việt Nam.
- Lược đồ nông nghiệp phóng to theo SGK.
- Một số hình ảnh (tranh ảnh, phim video) về các thành tựu trong sản xuất nông nghiệp.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY BÀI MỚI

1. Gợi ý dạy mục I : Ngành trồng trọt

Khi *phân tích bảng 8.1*, GV nên đặt câu hỏi từng bước để HS nhận biết và giải thích xu hướng thay đổi tỉ trọng đối với từng nhóm cây : cây lương thực, cây công nghiệp.

– Sự giảm tỉ trọng của cây lương thực trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt cho thấy nước ta đang thoát khỏi tình trạng độc canh lúa, như vậy là ngành trồng trọt đang phát triển theo hướng đa dạng hoá cơ cấu cây trồng.

– Sự tăng nhanh tỉ trọng của cây công nghiệp cho thấy rõ nước ta đang phát huy thế mạnh của nền nông nghiệp nhiệt đới, chuyển mạnh sang trồng các cây hàng hoá để làm nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và để xuất khẩu.

Trong phần 1. *Cây lương thực*, trọng tâm là về cây lúa. GV nêu yêu cầu phân tích bảng số liệu, ví dụ, diện tích tăng bao nhiêu nghìn ha, tăng gấp mấy lần (từ năm 1980 đến năm 2002), tương tự đối với năng suất, sản lượng lúa và sản lượng lúa bình quân trên đầu người. Sau đó giao cho 4 nhóm để tính từng chỉ tiêu. Việc này mất độ vài phút, nhưng nó có ý nghĩa giới thiệu cho HS kĩ năng phân tích bảng số liệu thống kê, để thấy rằng các số liệu thống kê không khô khan, không đơn điệu. Tiếp đến GV chốt lại ở các con số năm 2002 để HS ghi nhớ. Về phân bố các vùng trồng lúa, GV hướng dẫn HS đọc lược đồ hình 8.2 trong SGK.

Trong phần 2. *Cây công nghiệp*, tất cả nội dung được xoay quanh bảng tổng hợp dưới dạng ma trận "Các cây công nghiệp chủ yếu và các vùng phân bố chính". GV cho HS thấy rằng nếu đọc theo hàng ngang, ta sẽ nắm được các vùng phân bố chính của một cây công nghiệp nào đó. Còn nếu đọc theo cột dọc, thì sẽ biết ở một vùng có các cây công nghiệp chính nào được trồng.

2. Gợi ý dạy mục II : Ngành chăn nuôi

GV nên đặt câu hỏi để HS hiểu rõ cơ cấu ngành chăn nuôi.

GV chỉ (hoặc cho HS tìm) trên bản đồ vùng phân bố của trâu bò là miền núi. Ở những nơi HS khá có thể đặt câu hỏi : Tại sao bò sữa phát triển ở ven các thành phố lớn ? Đó là do gần thị trường tiêu thụ.

Các vùng chăn nuôi lợn và gia cầm chính gắn với các vùng trồng lúa. Câu hỏi : Vì sao lợn được nuôi nhiều nhất ở Đồng bằng sông Hồng ? Điều này là do : việc đảm bảo cung cấp thức ăn, thị trường đông dân, nhu cầu việc làm lớn ở vùng này.

V – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI KHÓ

– Câu hỏi giữa bài "Dựa vào bảng 8.3, hãy nêu sự phân bố các cây công nghiệp hàng năm và cây công nghiệp lâu năm chủ yếu ở nước ta" cũng có thể được sử dụng làm câu hỏi cuối bài, HS làm ở nhà. Khi đó, yêu cầu trả lời được nâng cao hơn, đó là :

+ Thấy được các cây công nghiệp lâu năm phân bố chủ yếu ở trung du và miền núi, các cây công nghiệp hàng năm phân bố chủ yếu ở các đồng bằng.

+ Nhận ra được hai vùng trọng điểm về cây công nghiệp của nước ta là Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.

GV cũng có thể thay đổi nội dung câu hỏi, ví dụ : "Dựa vào bảng 8.3, hãy xác định các cây công nghiệp chủ yếu được trồng ở Tây Nguyên và Đông Nam Bộ".

GV có thể giao bài tập về nhà cho HS xác định các khu vực trồng tập trung cây công nghiệp và cây ăn quả trên lược đồ nông nghiệp và các lược đồ kinh tế của các vùng.

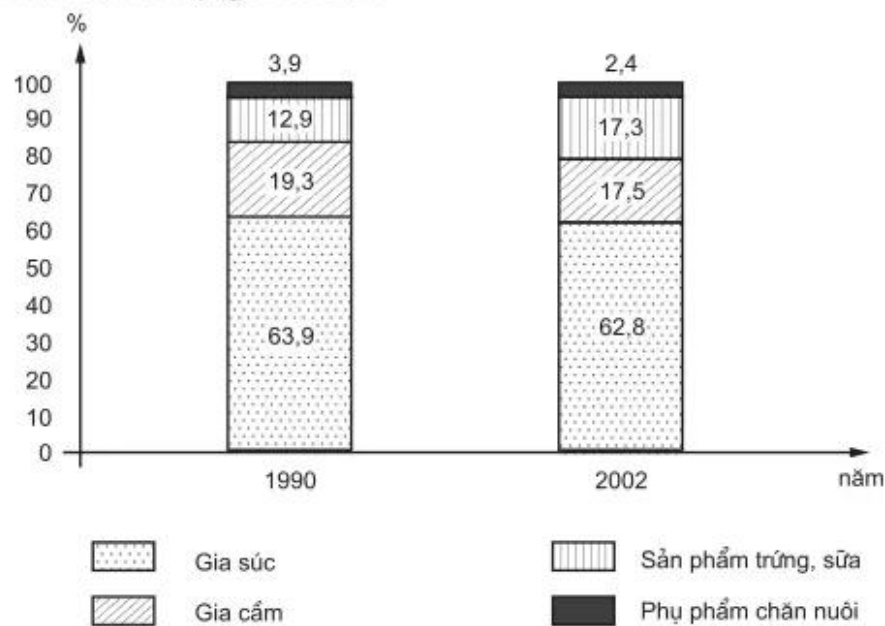
– Về câu hỏi 1 cuối bài, HS đọc lược đồ trong SGK, để thấy :

+ Các vùng trồng lúa của nước ta phân bố chủ yếu ở các đồng bằng (nêu cụ thể), ngoài ra còn ở các cánh đồng thuộc Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên.

+ Các vùng tập trung sản xuất lúa chủ yếu có điều kiện thuận lợi là : đồng bằng phù sa màu mỡ, cơ sở vật chất kĩ thuật trong nông nghiệp tốt, nhất là về thủy lợi, đông dân cư,...

– Bài tập thực hành nhằm giới thiệu cho HS một dạng biểu đồ thể hiện cơ cấu hay được sử dụng là biểu đồ cột chồng và để HS tập làm quen với dạng biểu đồ này.

Biểu đồ chuẩn có dạng như sau :



Biểu đồ thể hiện cơ cấu giá trị sản xuất ngành chăn nuôi (%)